

Số: 12/2018/QĐ-UBND

*Quảng Ninh, ngày 01 tháng 6 năm 2018*

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc điều chỉnh giá tối đa dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ Hồng Hà thành phố Hạ Long của Công ty cổ phần Minh Anh tại điểm 3 mục I phụ lục 2 ban hành kèm theo Quyết định số 458/2017/QĐ-UBND ngày 16/02/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh**

### **ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Luật Giá ngày 20/6/2012;

Căn cứ Nghị định số 149/2016/NĐ-CP ngày 11/11/2016 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá;

Căn cứ Thông tư số 25/2014/TT-BTC ngày 17/02/2014 của Bộ Tài chính quy định phương pháp tính giá chung đối với hàng hóa, dịch vụ;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 1762/TTr-STC ngày 7/5/2018 và Báo cáo thẩm định số 69/BC-STP ngày 27/4/2018 của Sở Tư pháp,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Quy định điều chỉnh giá tối đa dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ Hồng Hà, thành phố Hạ Long của Công ty cổ phần Minh Anh tại điểm 3 mục I phụ lục 2 ban hành kèm theo Quyết định số 458/2017/QĐ-UBND ngày 16/02/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh như sau:

1. Mức giá tối đa dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ Hồng Hà (đã bao gồm thuế giá trị gia tăng):

a. Đối với điểm kinh doanh cố định:

STT	Khu vực	Giá tối đa (Đ/m <sup>2</sup> /tháng)
1	Tầng Trệt	146.000
2	Tầng 1	175.000
3	Tầng 2	148.000
4	Khu Ki ốt ngoài nhà	103.000

b. Đối với điểm bán hàng lưu động: Đối với hàng hóa, xe ô tô chở hàng bán không thường xuyên, không cố định tại chợ tối đa không quá 100.000 đồng/lượt/ngày.

2. Thời gian thực hiện: Kể từ ngày 01/7/2018.

### **Điều 2. Đối tượng nộp, đơn vị thu giá dịch vụ**

1. Đối tượng nộp tiền dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ: Các tổ chức, hộ kinh doanh, cá nhân hoạt động kinh doanh hàng hóa, dịch vụ thường xuyên có cửa hàng, cửa hiệu, quầy hàng, ki ốt ở chợ và không thường xuyên tại chợ.

Ngoài nộp tiền sử dụng diện tích bán hàng tại chợ, các tổ chức, hộ kinh doanh, cá nhân hoạt động kinh doanh tại chợ không phải nộp thêm khoản tiền đóng góp đầu tư xây dựng hạ tầng.

2. Đơn vị thu tiền dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ: Công ty cổ phần Minh Anh.

### **Điều 3. Tổ chức thực hiện**

1. Căn cứ mức giá tối đa quy định trên, tùy theo vị trí kinh doanh thuận lợi và phương án kinh doanh xây dựng của đơn vị, Công ty cổ phần Minh Anh quy định mức giá cụ thể đối với dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ Hồng Hà sau khi có ý kiến của UBND thành phố Hạ Long, đảm bảo không vượt quá mức tối đa quy định; đồng thời gửi quyết định giá tới Sở Công thương, Sở Tài chính để tổng hợp, quản lý theo quy định;

Đơn vị cung ứng dịch vụ có trách nhiệm công khai mức thu với các hộ kinh doanh tại chợ, làm cơ sở ký hợp đồng cho thuê diện tích kinh doanh tại chợ; niêm yết công khai tại địa điểm thu về tên, mức thu và cơ quan quy định thu; khi thu phải cấp chứng từ thu cho đối tượng nộp theo quy định;

Số tiền thu được là doanh thu của đơn vị. Công ty cổ phần Minh Anh có trách nhiệm kê khai, nộp thuế theo quy định;

2. Ủy ban nhân dân thành phố Hạ Long có ý kiến đối với mức giá cụ thể do đơn vị cung ứng dịch vụ quy định đảm bảo việc tăng giá theo lộ trình, phù hợp tình hình thực tế tại địa phương, không vượt quá mức giá tối đa quy định;

tổng hợp mức giá cụ thể về Sở Tài chính để tổng hợp, theo dõi chung trên địa bàn toàn tỉnh theo quy định.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01/7/2018. Quy định tại điểm 3 mục I phụ lục 2 ban hành kèm theo Quyết định số 458/2018/QĐ-UBND ngày 16/02/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh hết hiệu lực thi hành kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực.

**Điều 5.** Các ông (bà): Chánh văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tài chính; Giám đốc Sở Công thương; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND thành phố Hạ Long; Thủ trưởng các đơn vị và tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ quyết định thi hành./

**Nơi nhận:**

- Như Điều 5 (thực hiện);
- Bộ Tài chính (báo cáo);
- Cục kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- CT và các PCT.UBND tỉnh;
- Ban KTNS HĐND tỉnh;
- V0, V1-V5, TM;
- Trung tâm thông tin;
- Lưu: VT, TM4.

10 bản, QĐ03

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Thành**